

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 12 - 2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Võ Văn Chính** - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Vũng Liêm.

2. Bà: **Trương Thị Kim Thiêu** - Cán bộ phòng GDĐT huyện Vũng Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Lê Thành Vũ** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 51/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Dong Nhật D - sinh ngày: 19/12/2004 tại trạm y tế xã Trung Hiếu; Nơi cư trú: ấp P, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Dong Hữu T**, sinh năm 1982 và bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1978. Anh, chị em ruột: có 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 14/10/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm khởi tố bị can, về tội “Hiếp dâm người Dối 16 tuổi”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2022 đến ngày 14/10/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo **Dong Nhật D** có ông **Trần Minh Hoan S** là Luật sư cộng tác viên trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại: Cháu **Lê Thị Khánh L**, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2010 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Lê Thị Khánh L** là bà **Nguyễn Thị Hồng G** là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Khánh L:

1/- Chị **Lê Thị Diễm R** – sinh năm 1984 (vắng mặt).

2/- Anh **Lê Thái C** – sinh năm 1983 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị Lê Thị Diễm R và anh Lê Thái C là bà **Lê Thị U** – sinh năm 1963 (theo văn bản ủy quyền ngày 12/10/2022) (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Dương Hữu T**, sinh năm 1982 (có mặt).

2. Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1978 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Nhật D thường đến quán giải khát phía trước Trường trung học cơ sở Lê Hữu Thanh, thuộc xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm biết và có tình cảm với Lê Thị Khánh L, sinh ngày 31/5/2010 là học sinh của trường.

Khoảng 13 giờ ngày 08/10/2022, Dương Nhật D cùng nhóm bạn đến quán uống nước và gặp L đi dự tiệc sinh nhật cùng nhóm bạn về quán giải khát trước cổng Trường trung học cơ sở Lê Hữu Thanh, thuộc xã Trung Hiệp uống nước. Sau khi uống nước xong, bạn của L nhờ đưa L về nhà thì D đồng ý. D điều khiển xe mô tô tiếp tục chở L đi uống nước ở khu vực xã Hiếu Phụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì chở L về nhà. Khi qua cầu Ruột Ngựa 2, thuộc ấp Ruột Ngựa, xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm khoảng 100m, xe bị hư nên D và L dẫn bộ quay lại dốc cầu thì trời mưa. D nhìn thấy căn chòi trên bờ kênh nên dẫn L vào tránh mưa, khi vào thì cửa bị khóa. D dẫn L đi vào phía sau, đứng hôn lên tóc và mặt của L, không thấy L chống cự nên D nảy sinh ý định quan hệ tình dục với L. D dẫn L đến cặp mé kênh, do mưa ướt làm cả hai té ngã, L nằm ngửa trên cỏ, D đến nằm sấp đè lên người của L. L nói “*Anh làm gì vậy, buông em ra đi*” và vùng vẫy dùng tay, chân xô đẩy người D ra. D thấy L chống cự, sợ L la lớn tiếng có người hay biết nên dùng tay trái bịt miệng L, dùng tay phải nắm giữ tay L lại không cho chống cự. Lúc này L cắn vào ngón út bàn tay trái của D, D nói “*muốn sống hay muốn chết*” L nằm im không chống cự. D dùng tay cởi quần của L, rồi cởi quần của D ra thực hiện hành vi quan hệ tình dục khoảng 03 phút thì thỏa mãn. Sau đó D và L tự mặc quần vào rồi ra đến vị trí để xe, D đạp khởi động thì xe nổ máy nên D chở L về, trên đường về D hỏi L uống thuốc ngừa thai không, thì L nói không cần. D đưa L về nhà còn khoảng 200m thì dừng xe lại cho L xuống xe đi bộ về nhà. L về nhà kể lại sự việc cho bà Lê Thị U là bà nội của L nghe và đưa L đến Công an xã trình báo.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 211/2022/TD ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Vĩnh Long, kết luận: Các dấu vết thu thập được của Lê Thị Khánh L:

- Âm hộ: Bình thường.
- Màng trinh: Loại màng trinh dẫn, có điểm rách cũ ở hai vị trí 12 giờ, 9 giờ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Diễm R và anh Lê Thái C là cha mẹ ruột của Lê Thị Khánh L ủy quyền cho bà Lê Thị U yêu cầu Dong Nhật D bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, số tiền 30.000.000đ. D thống nhất theo yêu cầu và đã bồi thường xong.

Trong quá trình điều tra, bị cáo D có tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo có cha ruột và ông nội tham gia hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Vật chứng: 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu nâu; 01 áo lót màu nâu xám; 01 quần short thun màu đen và 01 quần lót màu nâu.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSHVL ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo Dong Nhật D về tội “*Hiếp dâm người Dối 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thay đổi quan điểm truy tố bị cáo D tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự là phù hợp và Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:

Hành vi của bị cáo là dùng vũ lực để thực hiện giao cấu với bị hại L và đã thực hiện hành vi giao cấu với L là người Dối 13 tuổi. Hành vi của D là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ. Bị cáo D là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu về sinh lý của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo D phạm tội: “*Hiếp dâm người Dối 16 tuổi*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dong Nhật D mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Diễm R và anh Lê Thái C là cha mẹ ruột của Lê Thị Khánh L ủy quyền cho bà Lê Thị U yêu cầu Dong Nhật D bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, số tiền 30.000.000đ. D thống nhất theo yêu cầu và đã bồi thường xong ngoài ra bà U là người đại diện cho bị hại L không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu nâu; 01 áo lót màu nâu xám; 01 quần short thun màu đen và 01 quần lót màu nâu.

Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban

Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị buộc bị cáo Dong Nhật D nộp án phí 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Dong Nhật D: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm.

Ý kiến của Luật sư Trần Minh Hoan S là người bào chữa cho bị cáo Dong Nhật D: Mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm là quá nghiêm khắc với bị cáo D do bị cáo D khai không thực hiện hành vi đến cùng nhưng lại có 02 vết rách âm đạo của bị hại L nên tôi kiến nghị cơ quan tố tụng xem xét lại. Về nhân thân bị cáo là người dân tộc Mường nhận thức pháp luật kém. Bị hại cũng có lỗi một phần do bị hại L nhậu trong người có rượu tạo điều kiện cho bị cáo thực hiện hành vi. Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm thay đổi quan điểm truy tố bị cáo D tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự thì tôi đồng ý. Ngoài ra bị cáo D sống ở nông thôn nhận thức pháp luật kém nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự và bị cáo D mới có 17 tuổi 9 tháng 19 ngày nên chỉ áp dụng $\frac{3}{4}$ mức hình phạt đối với người thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo D mức án từ 02 năm đến 03 năm tù do bị cáo chưa thực hiện hành vi đến cùng cũng đủ răn đe bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình làm người có ích cho xã hội.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Thị Khánh L là bà Nguyễn Thị Hồng G là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long: Luật sư S trình bày bị cáo D thực hiện hành vi chưa đạt, tôi nhận thấy tại bút lục số 45, 47 ngày 07/11/2022, bị cáo D trình bày bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đối với bị hại L đến cùng. Luật sư kiến nghị cơ quan tố tụng làm rõ các vết rách âm đạo của bị hại L thì tôi thấy không cần thiết. Ngoài ra Luật sư cho rằng bị hại cũng có một phần lỗi là tôi không đồng ý. Và Luật sư cho rằng bị cáo có nhận thức pháp luật kém là tôi không đồng ý vì bị cáo có trình độ văn hóa 12/12 và bị cáo hiểu biết rõ về tiếng việt, trong trường học thì bị cáo đã được thầy cô tuyên truyền về pháp luật giới tính nên tôi cho rằng Luật sư trình bày bị cáo không hiểu biết về pháp luật là tôi không đồng ý. Lời khai của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ, Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo D về tội “Hiếp dâm người Dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Do bị hại L là trẻ em theo pháp luật thì trẻ em được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm hành vi xâm phạm trẻ em. Tôi thống nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ, bị cáo đã bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Dong Nhật D nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên, Viện kiểm sát - Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dong Nhật D thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo D trình bày khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/10/2022, tại khu vực ấp Ruột Ngựa, xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. D thực hiện hành vi dùng vũ lực để quan hệ tình dục với Lê Thị Khánh L, sinh ngày 31/5/2010 trái ý muốn. Tại thời điểm thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì L mới được 12 tuổi 4 tháng 08 ngày.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Dong Nhật D phạm tội: “*Hiếp dâm người Dối 16 tuổi*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo D là dùng vũ lực để thực hiện giao cấu với bị hại L là người Dối 13 tuổi là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em được pháp luật Hình sự quy định. Bị cáo D phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm thỏa mãn nhu cầu về sinh lý. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên xét xử bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Bị cáo D đã khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có Cha và ông Nội tham gia hoàn thành nghĩa vụ quân sự và gia đình bị hại L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị Diễm R và anh Lê Thái C là cha mẹ ruột của Lê Thị Khánh L ủy quyền cho bà Lê Thị U yêu cầu Dong Nhật D bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, số tiền 30.000.000đ. D thống nhất theo yêu cầu và đã bồi thường xong ngoài ra bà U là người đại diện cho bị hại L không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu nâu; 01 áo lót màu nâu xám; 01 quần short thun màu đen và 01 quần lót màu nâu.

[9] Xét ý kiến của Luật sư Trần Minh Hoan S là người bào chữa cho bị cáo Dong Nhật D là chưa có cơ sở để chấp nhận.

[10] Xét ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hồng G là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Thị Khánh L là có cơ sở để chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dong Nhật D: 05 (Năm) năm tù, về tội “*Hiếp dâm người Dối 16 tuổi*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2022.

* Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị Diễm R và anh Lê Thái C là cha mẹ ruột của Lê Thị Khánh L ủy quyền cho bà Lê Thị U yêu cầu Dong Nhật D bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Bị cáo Dong Nhật D thống nhất theo yêu cầu và đã bồi thường xong ngoài ra bà Lê Thị U là người đại diện cho bị hại Lê Thị Khánh L không yêu cầu bị cáo Dong Nhật D bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) áo thun cổ tròn ngắn tay màu nâu; 01 (Một) áo lót màu nâu xám; 01 (Một) quần short thun màu đen và 01 (Một) quần lót màu nâu.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dong Nhật D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan báo cho bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh